

Số: 1587 /QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách trúng tuyển Cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-BTP ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 372/TTg ngày 24 tháng 7 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 3471/QĐ-ĐHLHN ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-ĐHLHN ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh sau đại học năm 2025;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh sau đại học năm 2025 tại phiên họp ngày 28 tháng 5 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách trúng tuyển cao học đợt 1 năm 2025 đối với 396 (ba trăm chín mươi sáu) thí sinh trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các thí sinh trúng tuyển cao học được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo sau đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ GD&ĐT, Bộ Tư pháp (để b/c);
- Đảng ủy, Hội đồng Trường (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để chỉ đạo th/hiện);
- Công TTĐT (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Luật

(Kèm theo Quyết định số 1581/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

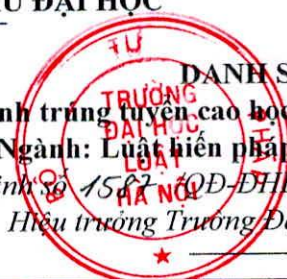
STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.246	Nguyễn Thanh Hà	Luật	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.143	Nông Thị Lệ	Luật	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.462	Vương Thị Huyền Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.556	Đặng Thị Vân	Luật	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.299	Nguyễn Như Phú	Luật	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.190	Vũ Trang Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.007	Nguyễn Phi Hùng	Luật	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.182	Nguyễn Thị Mai Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.521	Phạm Kiều Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.378	Nguyễn Lê Hoài Phương	Luật	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.217	Nguyễn Vi Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.536	Vũ Thu Phương	Luật	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.448	Nguyễn Thị Tuyết	Luật	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.361	Bùi Diễm Quỳnh	Luật	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.349	Lê Thanh Huyền	Luật	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.133	Hà Thanh Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.402	Đinh Thị Thanh	Luật	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.484	Nguyễn Thị Dương Huyền	Luật	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.310	Trần Thị Như Quỳnh	Luật	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.115	Đới Đăng Vinh	Luật	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.144	Trịnh Thị Kiều Oanh	Luật	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.516	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	Luật	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.189	Vũ Thị Tuyết Nhung	Luật	Nghiên cứu	1	
24	DT.2025.2024.180	Nguyễn Thị Thủy Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.396	Nguyễn Trọng Hùng	Luật	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.542	Đoàn Diễm Quỳnh	Luật	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.447	Nguyễn Linh Chi	Luật	Nghiên cứu	1	
28	DT.2025.2024.352	Vũ Thu Hằng	Luật	Nghiên cứu	1	
29	DT.2025.2024.603	Nguyễn Huyền Mai	Luật	Nghiên cứu	1	
30	DT.2025.2024.592	Lê Đoàn Ngọc Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
31	DT.2025.2024.322	Nguyễn Vũ Thanh Hà	Luật	Nghiên cứu	1	
32	DT.2025.2024.233	Nguyễn Thị Hà Linh	Luật	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
33	DT.2025.2024.576	Hà Quỳnh Diệp	Luật	Nghiên cứu	1	
34	DT.2025.2024.408	Ngô Ánh Thơ	Luật	Nghiên cứu	1	
35	DT.2025.2024.169	Mai Thị Thùy Nhung	Luật	Nghiên cứu	1	
36	DT.2025.2024.175	Đào Phương Ngân	Luật	Nghiên cứu	1	
37	DT.2025.2024.371	Đặng Hoàng An	Luật	Nghiên cứu	1	
38	DT.2025.2024.132	Phạm Ngô Thanh Hằng	Luật	Nghiên cứu	1	
39	DT.2025.2024.126	Nguyễn Thị Phương Nga	Luật	Nghiên cứu	1	
40	DT.2025.2024.070	Hà Hải Yến	Luật	Nghiên cứu	1	
41	DT.2025.2024.101	Nguyễn Lưu Hằng	Luật	Nghiên cứu	1	
42	DT.2025.2024.580	Phạm Phương Mai	Luật	Nghiên cứu	1	
43	DT.2025.2024.548	Nguyễn Long Vũ	Luật	Nghiên cứu	1	
44	DT.2025.2024.466	Nguyễn Thị Minh Trang	Luật	Nghiên cứu	1	
45	DT.2025.2024.471	Hoàng Lâm Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
46	DT.2025.2024.336	Phạm Khánh Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
47	DT.2025.2024.338	Thái Quỳnh Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
48	DT.2025.2024.359	Hoàng Châu Anh	Luật	Nghiên cứu	1	
49	DT.2025.2024.443	Nguyễn Thục Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
50	DT.2025.2024.444	Trần Đức Mạnh	Luật	Nghiên cứu	1	
51	DT.2025.2024.434	Phạm Thị Nhật Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
52	DT.2025.2024.226	Nguyễn Phương Linh	Luật	Nghiên cứu	1	
53	DT.2025.2024.213	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	Luật	Nghiên cứu	1	
54	DT.2025.2024.274	Nguyễn Hải Tùng	Luật	Nghiên cứu	1	
55	DT.2025.2024.323	Mẫu Thủy Lam	Luật	Nghiên cứu	1	
56	DT.2025.2024.314	Nguyễn Hải Nam	Luật	Nghiên cứu	1	
57	DT.2025.2024.297	Hoàng Anh Thái	Luật	Nghiên cứu	1	
58	DT.2025.2024.515	Hoàng Thanh Huyền	Luật	Nghiên cứu	2	
59	DT.2025.2024.512	Nguyễn Thuý Hà	Luật	Nghiên cứu	2	
60	DT.2025.2024.196	Nguyễn Thu Hằng	Luật	Nghiên cứu	2	
61	DT.2025.2024.108	Nguyễn Phương Diệu Linh	Luật	Nghiên cứu	2	
62	DT.2025.2024.121	Phạm Thị Minh Nguyệt	Luật	Nghiên cứu	2	
63	DT.2025.2024.135	Nguyễn Thị Phương Bình	Luật	Nghiên cứu	2	
64	DT.2025.2024.147	Ngô Hàn Chi	Luật	Nghiên cứu	2	
65	DT.2025.2024.377	Hoàng Vũ Thùy Linh	Luật	Nghiên cứu	2	
66	DT.2025.2024.324	Nguyễn Thị Tuyết	Luật	Nghiên cứu	2	
67	DT.2025.2024.588	Nguyễn Phương Ngân	Luật	Nghiên cứu	2	
68	DT.2025.2024.593	Đỗ Hà Chi	Luật	Nghiên cứu	2	
69	DT.2025.2024.210	Đỗ Kim Ngân	Luật	Nghiên cứu	2	
70	DT.2025.2024.227	Lâm Tú Ngọc	Luật	Nghiên cứu	2	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
71	DT.2025.2024.442	Nguyễn Đức Triền	Luật	Nghiên cứu	2	
72	DT.2025.2024.455	Nguyễn Châu Giang	Luật	Nghiên cứu	2	
73	DT.2025.2024.469	Vũ Hà Linh	Luật	Nghiên cứu	2	
74	DT.2025.2024.251	Nguyễn Quốc Đạt	Luật	Nghiên cứu	2	
75	DT.2025.2024.072	Nguyễn Thị Lan Anh	Luật	Nghiên cứu	2	
76	DT.2025.2024.009	Triệu Tú Linh	Luật	Nghiên cứu	2	
77	DT.2025.2024.106	Đỗ Việt Hoàng	Luật	Nghiên cứu	2	
78	DT.2025.2024.142	Mai Đình Quý	Luật	Nghiên cứu	2	
79	DT.2025.2024.200	Phan Ngọc Minh Trang	Luật	Nghiên cứu	2	
80	DT.2025.2024.509	Nguyễn Thị Phương Lan	Luật	Nghiên cứu	2	
81	DT.2025.2024.178	Nguyễn Bảo Phúc	Luật	Nghiên cứu	2	
82	DT.2025.2024.228	Dương Minh Nga	Luật	Nghiên cứu	2	
83	DT.2025.2024.319	Phạm Hồng Quân	Luật	Nghiên cứu	2	
84	DT.2025.2024.551	Ngô Hồng Ngọc	Luật	Nghiên cứu	2	
85	DT.2025.2024.577	Trần Hà Minh	Luật	Nghiên cứu	2	
86	DT.2025.2024.329	Nguyễn Hoài Ngọc	Luật	Nghiên cứu	2	
87	DT.2025.2024.366	Nông Thị Mến	Luật	Nghiên cứu	2	
88	DT.2025.2024.306	Trịnh Hải Yến	Luật	Nghiên cứu	3	
89	DT.2025.2024.594	Phan Khánh Linh	Luật	Nghiên cứu	3	
90	DT.2025.2024.374	Võ Yến Nhi	Luật	Nghiên cứu	3	
91	DT.2025.2024.006	Trần Thị Vân Anh	Luật	Nghiên cứu	3	
92	DT.2025.2024.495	Phan Sỹ Hoàng	Luật	Nghiên cứu	3	
93	DT.2025.2024.184	Nguyễn Linh Đan	Luật	Nghiên cứu	3	
94	DT.2025.2024.474	Nguyễn Vy Khanh	Luật	Nghiên cứu	3	
95	DT.2025.2024.176	Đào Tiểu Quân	Luật	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 95 (chín mươi lăm) thí sinh./

f



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Luật hiến pháp và luật hành chính

(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.079	Quách Đình Duy	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.479	Bùi Thị Phương Anh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.540	Nguyễn Dương Diệu Thuý	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.289	Trần Thị Kim Ngân	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.538	Phạm Thị Khánh Ly	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.257	Nguyễn Hữu Tuấn Thành	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.249	Lê Thị Phương	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.110	Nguyễn Việt Thắng	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.102	Nguyễn Trà My	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.125	Nguyễn Thu Trang	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.146	Trần Văn Cường	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.186	Nguyễn Hoàng Lan	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.545	Dương Thị Thu Hương	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.344	Đỗ Thị Trâm Anh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.525	Trần Trung Sơn	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.284	Trương Tiến Duy	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.315	Nguyễn Quang Minh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.124	Nguyễn Thị Hương Biển	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
19	DT.2025.2024.148	Nguyễn Hà Giang	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
20	DT.2025.2024.277	Nguyễn Phương Nam	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	2	
21	DT.2025.2024.433	Phạm Ngọc Ngân Hà	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
22	DT.2025.2024.589	Trần Hải Anh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
23	DT.2025.2024.140	Tạ Hà Minh Phương	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	
24	DT.2025.2024.224	Bùi Hồng Hạnh	Luật hiến pháp và luật hành chính	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 24 (hai mươi tư) thí sinh./

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Luật dân sự và tố tụng dân sự (định hướng nghiên cứu)

(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.519	Nguyễn Thị Hương Trà	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	Tuyển thẳng
2	DT.2025.2024.215	Lê Thị Hải Yến	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	Tuyển thẳng
3	DT.2025.2024.291	Lê Thuý Lan Anh	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.208	Lương Lê Mai	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.078	Nguyễn Trần Diệu Linh	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.413	Nguyễn Thị Phương Thảo	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.333	Lê Văn Hải	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.004	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.527	Phạm Hà Phương	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.109	Vũ Mai Ninh	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.010	Nguyễn Thị Hương Trà	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.083	Nguyễn Thị Lựu	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.034	Nguyễn Như Trang	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.390	Lê Thị Vân Anh	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.599	Vũ Thùy Dương	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.256	Vũ Khánh Huyền	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.573	Nguyễn Duy Toàn	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.222	Nguyễn Xuân Trường	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.237	Phạm Thị Quyên	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.250	Trương Quang Vũ	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.272	Nguyễn Thị Hồng	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.424	Lê Thị Thư	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.457	Nguyễn Thùy Linh	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
24	DT.2025.2024.404	Lê Minh Hằng	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.410	Nguyễn Tiến Nam	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.510	Vũ Thị Liên	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.407	Nguyễn Lý Thu Thảo	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	
28	DT.2025.2024.606	Đinh Nữ Quỳnh Nga	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
29	DT.2025.2024.544	Nguyễn Thị Bích Chi	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
30	DT.2025.2024.400	Lê Thùy Vân	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
31	DT.2025.2024.162	Đỗ Đức Chính	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Nghiên cứu	1	Ưu tiên



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025
Ngành Luật dân sự và tổ tụng dân sự (định hướng ứng dụng)
(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.275	Dương Thị Hải Yến	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
2	DT.2025.2024.313	Lê Thị Tuyết	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
3	DT.2025.2024.553	Tạ Thị Dung	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
4	DT.2025.2024.554	Hà Thị Bích Ngọc	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
5	DT.2025.2024.358	Trương Thị Kiều Oanh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
6	DT.2025.2024.386	Phan Mậu Thìn	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
7	DT.2025.2024.112	Đặng Thị Vân Thịnh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
8	DT.2025.2024.411	Nguyễn Thành Luân	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
9	DT.2025.2024.416	Phương Hiếu	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
10	DT.2025.2024.327	Mai Phương Linh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
11	DT.2025.2024.370	Nguyễn Thị Lân	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
12	DT.2025.2024.555	Trịnh Thị Thương Thương	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
13	DT.2025.2024.163	Nguyễn Nam Tiến	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
14	DT.2025.2024.430	Mai Ngọc Tiếp	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
15	DT.2025.2024.211	Nguyễn Thị Liên	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
16	DT.2025.2024.399	Nguyễn Đức Hoàn	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
17	DT.2025.2024.098	Nguyễn Lưu Quỳnh Liên	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
18	DT.2025.2024.598	Nguyễn Minh Hiếu	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
19	DT.2025.2024.107	Nguyễn Minh Phương	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
20	DT.2025.2024.511	Nguyễn Thị Cẩm Đăng	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
21	DT.2025.2024.193	Lê Thị Thanh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
22	DT.2025.2024.130	Nguyễn Phương Phượng	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
23	DT.2025.2024.602	Phan Dương Minh Ánh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
24	DT.2025.2024.265	Hoàng Phương Mai	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
25	DT.2025.2024.302	Nguyễn Đình Duy Quang	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
26	DT.2025.2024.331	Nguyễn Thị Hải Yến	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
27	DT.2025.2024.431	Lý Thuý Hằng	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
28	DT.2025.2024.458	Trần Tú Mỹ	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
29	DT.2025.2024.027	Vũ Minh Hường	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
30	DT.2025.2024.185	Hoàng Tuấn Minh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
31	DT.2025.2024.150	Nguyễn Thị Hiền	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	
32	DT.2025.2024.317	Phạm Thị Thủy Ngân	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	

[Handwritten signature]

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
33	DT.2025.2024.318	Nguyễn Đức Toàn	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	Ưu tiên
34	DT.2025.2024.238	Nguyễn Quang Vinh	Luật dân sự và tổ tụng dân sự	Ứng dụng	1	Ưu tiên

Danh sách bao gồm 34 (ba mươi tư) thí sinh./.



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Luật hình sự và tổ tụng hình sự

(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.050	Lô Văn Lâm	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.051	Lê Ngọc Sáng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.166	Trần Thị Hương Thảo	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.236	Trần Mạnh Tuấn	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.389	Đỗ Thị Thanh Tâm	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.409	Trần Ngọc Thảo Vân	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.398	Phạm Thị Hoà	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.077	Lưu Văn Hoàng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.270	Vũ Hương Giang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.183	Phạm Tuấn Cường	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.002	Lê Thị Phụng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.225	Nguyễn Thu Trà	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.294	Hùng Hoàng Hiệp	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.303	Nguyễn Khôi	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.372	Thái Duy Khánh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.119	Phạm Thùy Trang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.206	Dương Thị Thuý Linh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.497	Đặng Thị Diệu Thanh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.489	Nguyễn Thị Huyền Trang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.216	Trần Duy Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.018	Đỗ Vũ Trang Nhung	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.138	Phạm Tuấn Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.520	Cao Phương Thảo	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
24	DT.2025.2024.151	Phạm Thu Huyền	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.570	Nguyễn Lương Thảo	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.585	Khổng Thành Duy	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.582	Mai Phi Hùng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
28	DT.2025.2024.539	Nguyễn Thọ Ngọc	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
29	DT.2025.2024.446	Nguyễn Tấn Dũng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
30	DT.2025.2024.337	Nguyễn Thùy Dương	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
31	DT.2025.2024.325	Nguyễn Đăng Đức	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
32	DT.2025.2024.293	Nguyễn Nam Khánh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
33	DT.2025.2024.157	Dương Hoàng Hà	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
34	DT.2025.2024.117	Nguyễn Tiến Đông	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
35	DT.2025.2024.583	Trương Quỳnh Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
36	DT.2025.2024.419	Mẫn Thị Phương Thư	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
37	DT.2025.2024.429	Nguyễn Thị Đức	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
38	DT.2025.2024.214	Nguyễn Ngọc Giang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
39	DT.2025.2024.239	Nguyễn Nhật Huy	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
40	DT.2025.2024.264	Vũ Đức Huy	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
41	DT.2025.2024.308	Đào Đức Huy	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	1	
42	DT.2025.2024.523	Nguyễn Trung Hiếu	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
43	DT.2025.2024.505	Hoàng Phương Dung	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
44	DT.2025.2024.500	Dương Hiếu Thảo	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
45	DT.2025.2024.475	Nguyễn Phương Anh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
46	DT.2025.2024.145	Nguyễn Bảo Lộc	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
47	DT.2025.2024.321	Đặng Xuân Chính	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
48	DT.2025.2024.420	Trần Thị Quỳnh Trang	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
49	DT.2025.2024.604	Lại Thị Huyền My	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
50	DT.2025.2024.235	Hà Quốc Đạt	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
51	DT.2025.2024.552	Lê Duy Hải Đăng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	2	
52	DT.2025.2024.456	Lê Đức Thắng	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	3	
53	DT.2025.2024.311	Phạm Khánh Linh	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	3	
54	DT.2025.2024.240	Nguyễn Lê Khánh Hương	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	3	
55	DT.2025.2024.393	Nguyễn Phương Nam	Luật hình sự và tổ tụng hình sự	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 55 (năm mươi lăm) thí sinh./

X



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm

(Kèm theo Quyết định số 1582/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.529	Nguyễn Thị Kim Anh	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.116	Hồ Thị Mỹ Hạnh	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.253	Hoàng Quỳnh Hương	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.219	Bùi Thị Năng	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
5	DT.2025.2024.569	Nguyễn Phan Thục Chi	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	
6	DT.2025.2024.122	Huỳnh Thị Ngọc Thanh	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Nghiên cứu	2	

Danh sách bao gồm 06 (sáu) thí sinh./ *pe*

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật

(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.065	Hoàng Minh Thành	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.412	Đặng Anh Dũng	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.209	Nguyễn Thị Hà Quyên	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.296	Đỗ Huyền Trang	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Nghiên cứu	1	

Danh sách bao gồm 04 (bốn) thí sinh./



DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành Luật kinh tế (định hướng nghiên cứu)

(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.076	Nguyễn Phương Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Tuyển thẳng
2	DT.2025.2024.171	Nguyễn Trung Quân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Tuyển thẳng
3	DT.2025.2024.204	Tô Ngọc Hải Minh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Tuyển thẳng
4	DT.2025.2024.581	Trần Ngọc Minh Châu	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Tuyển thẳng
5	DT.2025.2024.114	Nguyễn Văn Đức	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.426	Vũ Gia Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.518	Hoàng Thị Anh Sang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
8	DT.2025.2024.579	Đỗ Thị Hoàng Diệu	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
9	DT.2025.2024.534	Lô Thị Lan Hương	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
10	DT.2025.2024.301	Phạm Vũ Tùng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
11	DT.2025.2024.290	Võ Thanh Huế	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
12	DT.2025.2024.480	Hoàng Đình Thắng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
13	DT.2025.2024.526	Ngô Thanh Hằng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
14	DT.2025.2024.103	Trần Hải Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
15	DT.2025.2024.307	Nguyễn Hoa Hiếu Ngân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
16	DT.2025.2024.571	Phạm Thu Hà Phương	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
17	DT.2025.2024.459	Nguyễn Đạt Phát	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
18	DT.2025.2024.100	Đinh Phương Thảo	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
19	DT.2025.2024.177	Trần Mai Hương	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
20	DT.2025.2024.470	Phùng Thị Ánh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
21	DT.2025.2024.528	Đỗ Thị Hải Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
22	DT.2025.2024.266	Hoàng Thị Hồng Sâm	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
23	DT.2025.2024.271	Nguyễn Thị Vân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
24	DT.2025.2024.231	Nguyễn Ngọc Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
25	DT.2025.2024.165	Nông Hải Hoàn	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
26	DT.2025.2024.517	Bùi Kiều Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
27	DT.2025.2024.507	Nguyễn Hoàng Lan Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
28	DT.2025.2024.499	Nguyễn Hoàng Sơn	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
29	DT.2025.2024.202	Phạm Văn Khánh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
30	DT.2025.2024.203	Đỗ Lưu Ly	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
31	DT.2025.2024.191	Trần Ngọc Mai	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
32	DT.2025.2024.084	Bùi Mai Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
33	DT.2025.2024.137	Tạ Minh Thảo	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
34	DT.2025.2024.373	Nguyễn Lan Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
35	DT.2025.2024.255	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
36	DT.2025.2024.244	Nguyễn Thanh Thảo	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
37	DT.2025.2024.320	Nguyễn Thu Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
38	DT.2025.2024.468	Hoàng Bảo Trâm	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
39	DT.2025.2024.464	Lê Thế Vinh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
40	DT.2025.2024.550	Nguyễn Thị Vân Nhi	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
41	DT.2025.2024.578	Nguyễn Thế Ngọc	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
42	DT.2025.2024.587	Đoàn Thu Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
43	DT.2025.2024.348	Nguyễn Quỳnh Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
44	DT.2025.2024.432	Nguyễn Thị Minh Xuân	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
45	DT.2025.2024.167	Nguyễn Thị Thu Hà	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
46	DT.2025.2024.105	Nguyễn Đức Thuần	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
47	DT.2025.2024.530	Trần Thị Thùy	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
48	DT.2025.2024.450	Phùng Thương Huyền	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
49	DT.2025.2024.354	Trương Thị Phương Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
50	DT.2025.2024.095	Vũ Thủy Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
51	DT.2025.2024.011	Lê Minh Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
52	DT.2025.2024.053	Trần Khánh Chi	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
53	DT.2025.2024.136	Nguyễn Thu Uyên	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
54	DT.2025.2024.134	Đinh Thu Hà	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
55	DT.2025.2024.131	Trịnh Phương Linh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
56	DT.2025.2024.118	Trương Diệu Giang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
57	DT.2025.2024.123	Hoàng Thị Thuận	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
58	DT.2025.2024.414	Nguyễn Mạnh Cường	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
59	DT.2025.2024.488	Bùi Văn Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
60	DT.2025.2024.524	Phạm Nhật Hà	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
61	DT.2025.2024.295	Hoàng Ngọc Hưng	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
62	DT.2025.2024.074	Đinh Ngọc Hà	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
63	DT.2025.2024.245	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
64	DT.2025.2024.467	Hoàng Hải Hoa	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
65	DT.2025.2024.368	Ngô Thu Trà	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	
66	DT.2025.2024.229	Hoàng Hồng Trang	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
67	DT.2025.2024.435	Hồ Ngọc Trâm	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
68	DT.2025.2024.478	Lê Huy Ngọc Thành	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
69	DT.2025.2024.088	Nguyễn Diệp Anh	Luật kinh tế	Nghiên cứu	1	Ưu tiên
70	DT.2025.2024.155	Đặng Hồng Nga	Luật kinh tế	Nghiên cứu	2	Chuyển từ LKT (CS&PL về ĐKKH)

Danh sách bao gồm 70 (bảy mươi) thí sinh./

X

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025

Ngành: Luật kinh tế (định hướng ứng dụng)

(Kèm theo Quyết định số 1367/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.066	Nguyễn Tiến Dũng	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
2	DT.2025.2024.161	Phan Lan Hương	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
3	DT.2025.2024.067	Phan Thị Mai	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
4	DT.2025.2024.062	Dương Thị Cẩm Vân	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
5	DT.2025.2024.392	Nguyễn Thị Hạnh Ngân	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
6	DT.2025.2024.232	Nguyễn Thị Phương Thảo	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
7	DT.2025.2024.281	Kiều Xuân Vũ	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
8	DT.2025.2024.008	Bùi Thị Ánh Tuyết	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
9	DT.2025.2024.403	Nguyễn Việt Bắc	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
10	DT.2025.2024.383	Phạm Thị Phương Anh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
11	DT.2025.2024.046	Đặng Hải My	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
12	DT.2025.2024.263	Lê Thị Trà My	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
13	DT.2025.2024.422	Trần Hương Giang	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
14	DT.2025.2024.060	Vũ Thanh Huyền	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
15	DT.2025.2024.075	Nguyễn Mai Anh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
16	DT.2025.2024.415	Nguyễn Thị Hương Giang	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
17	DT.2025.2024.152	Phí Thị Thu Hương	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
18	DT.2025.2024.394	Nguyễn Quỳnh Phương	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
19	DT.2025.2024.498	Nguyễn Thị Hương Giang	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
20	DT.2025.2024.345	Đào Minh Quang	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
21	DT.2025.2024.347	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
22	DT.2025.2024.097	Trịnh Quốc Bảo	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
23	DT.2025.2024.490	Nguyễn Thanh Nga	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
24	DT.2025.2024.356	Ngô Thuỳ Linh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
25	DT.2025.2024.367	Vũ Minh Hằng	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
26	DT.2025.2024.335	Nguyễn Minh Phúc	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
27	DT.2025.2024.221	Nhữ Thị Ngọc Ánh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
28	DT.2025.2024.287	Lã Thị Thanh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
29	DT.2025.2024.482	Hoàng Thị Thu Hà	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
30	DT.2025.2024.192	Phí Việt Phương	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
31	DT.2025.2024.418	Ngô Nhật Linh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
32	DT.2025.2024.380	Nguyễn Thị Phương Thảo	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
33	DT.2025.2024.003	Hà Thị Thu Thủy	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
34	DT.2025.2024.061	Nguyễn Phương Hà	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
35	DT.2025.2024.026	Đoàn Thảo Chi	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
36	DT.2025.2024.305	Nguyễn Tiến Đạt	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
37	DT.2025.2024.439	Lê Thị Thanh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
38	DT.2025.2024.369	Nguyễn Ngọc Ánh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
39	DT.2025.2024.205	Hoàng Bảo Trâm	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
40	DT.2025.2024.535	Phạm Anh Tuấn	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
41	DT.2025.2024.391	Phạm Mai Thiên Thảo	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
42	DT.2025.2024.129	Vũ Duy Toàn	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
43	DT.2025.2024.170	Quách Hồng Linh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
44	DT.2025.2024.201	Nguyễn Hồng Anh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
45	DT.2025.2024.198	Nguyễn Thị Hoài Linh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
46	DT.2025.2024.005	Phạm Ngân Hà Linh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
47	DT.2025.2024.093	Đinh Nguyễn Hoàng Duyên	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
48	DT.2025.2024.089	Đào Thị Diễm Chi	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
49	DT.2025.2024.068	Dương Thị Thu Thủy	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
50	DT.2025.2024.058	Đặng Ngọc Mai	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
51	DT.2025.2024.127	Nguyễn Thu Hương	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
52	DT.2025.2024.230	Phạm Vũ Anh Phương	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
53	DT.2025.2024.292	Chu Yến Nhi	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
54	DT.2025.2024.278	Lê Khánh Tùng	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
55	DT.2025.2024.572	Phùng Thị Hồng Nhung	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
56	DT.2025.2024.574	Trần Hiền Phương Linh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
57	DT.2025.2024.364	Trần Tổ Uyên	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
58	DT.2025.2024.438	Lương Thanh Giang	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
59	DT.2025.2024.436	Bùi Mai Chi	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
60	DT.2025.2024.223	Nguyễn Việt Khang	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
61	DT.2025.2024.541	Trịnh Ngọc Mai	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
62	DT.2025.2024.473	Nguyễn Quỳnh Mai	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	
63	DT.2025.2024.261	Phạm Minh Huệ	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	Ưu tiên
64	DT.2025.2024.428	Chữ Hoàng Phi Yến	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	Ưu tiên
65	DT.2025.2024.575	Phí Hồng Anh	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	Ưu tiên
66	DT.2025.2024.091	Nguyễn Thị Trà My	Luật kinh tế	Ứng dụng	1	Ưu tiên

Danh sách bao gồm 66 (sáu mươi sáu) thí sinh./



DANH SÁCH
Thí sinh trúng tuyển cao học Khóa 33 đợt 1 năm 2025
Ngành: Luật quốc tế
(Kèm theo Quyết định số 1587/QĐ-ĐHLHN ngày 05 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngành	Định hướng	Thứ tự NV	Ghi chú
1	DT.2025.2024.104	Nguyễn Văn Phúc	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
2	DT.2025.2024.298	Trần Ngọc Hà Chi	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
3	DT.2025.2024.312	Nguyễn Thu Trang	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
4	DT.2025.2024.584	Nguyễn Vũ Hương Giang	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
5	DT.2025.2024.346	Trần Thương Huyền	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
6	DT.2025.2024.508	Phạm Ngô Bảo Ngọc	Luật quốc tế	Nghiên cứu	1	
7	DT.2025.2024.092	Nguyễn Thu Trang	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
8	DT.2025.2024.279	Trần Thị Thu Hà	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
9	DT.2025.2024.502	Đỗ Lan Anh	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
10	DT.2025.2024.259	Nguyễn Hà Duy	Luật quốc tế	Nghiên cứu	2	
11	DT.2025.2024.494	Lê Hồng Hương	Luật quốc tế	Nghiên cứu	3	

Danh sách bao gồm 11 (mười một) thí sinh./.